

Số: 319/2020/QĐST-HNGĐ

ĐH, ngày 19 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 376/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn A R, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức H, tỉnh LA.

Bị đơn: Chị Lê Thị Tuyết L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp Bàu Trai Hạ, xã Tân Phú, huyện ĐH, tỉnh LA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn A R với chị Lê Thị Tuyết L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn A R và chị Lê Thị Tuyết L thỏa thuận tự nguyện ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn A R và chị Lê Thị Tuyết L thống nhất xác định không có con chung.

Về chia tài sản chung: Anh Nguyễn A R và chị Lê Thị Tuyết L thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn A R và chị Lê Thị Tuyết L thống nhất không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn A R và chị Lê Thị Tuyết L thống nhất thỏa thuận là anh R chịu 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh R đã nộp theo biên lai thu số 0005151 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH sang thi hành án phí, nên hoàn lại anh R 150.000đ. Chị L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện ĐH;
- CCTHADS huyện ĐH;
- UBND xã Tân P;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hữu Quốc**